

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI
LIÊN TRƯỜNG THPT CỤM 09

KỲ THI KHẢO SÁT ĐỢT 2
NĂM HỌC 2025 - 2026
Đáp án khối: 12 Môn: ĐỊA LÍ

Câu	Mã đề							
	0601	0602	0603	0604	0605	0606	0607	0608
1	C	C	D	B	A	A	A	A
2	B	D	A	A	A	B	B	A
3	C	C	C	C	D	C	B	D
4	C	A	B	C	B	D	C	C
5	B	D	C	B	A	C	C	D
6	B	B	C	C	B	B	A	A
7	B	A	C	B	A	B	A	D
8	B	B	C	B	D	C	B	A
9	D	B	A	D	C	B	B	A
10	A	C	D	C	D	B	A	A
11	B	C	B	C	C	B	D	C
12	D	B	C	A	C	C	A	A
13	B	C	A	C	B	A	D	B
14	C	A	B	D	D	A	A	A
15	A	B	B	D	C	B	D	D
16	D	D	C	B	A	C	A	A
17	C	D	B	B	D	A	D	B
18	C	B	B	C	B	B	B	A
19	ĐSĐS	SĐSS	ĐĐSĐ	ĐĐĐS	ĐĐSS	SĐĐS	SSĐS	SSĐĐ
20	SĐĐĐ	SĐĐS	SĐSĐ	ĐSSS	SĐSS	ĐĐSS	SĐSĐ	SSSĐ
21	SĐSS	ĐĐSS	ĐSSĐ	SĐSĐ	ĐSĐĐ	ĐSĐĐ	ĐSĐĐ	SĐĐS
22	SSĐĐ	ĐĐĐS	ĐSSS	SĐSĐ	ĐSĐS	SSSĐ	ĐĐSS	ĐSĐĐ
23	24,9	243	44,7	24,9	46,8	24,9	24,9	46,8
24	6,5	6,5	6,5	70,7	44,7	243	44,7	24,9
25	243	46,8	24,9	6,5	6,5	70,7	6,5	44,7
26	70,7	44,7	243	46,8	24,9	6,5	46,8	243
27	46,8	70,7	46,8	243	70,7	44,7	70,7	70,7
28	44,7	24,9	70,7	44,7	243	46,8	243	6,5

Câu 5. Khu vực đá vôi hình thành địa hình Cacxtơ phổ biến ở

- A. Quảng Ngãi, Gia Lai
B. Hưng Yên, Hải Phòng.
C. Quảng Trị, Ninh Bình.
D. Đồng Nai, Tây Ninh

Câu 12. Tác động tích cực của đô thị hóa đến chuyển dịch cơ cấu kinh tế ở nước ta được thể hiện là

- A.** thúc đẩy công nghiệp và dịch vụ phát triển.
B. làm thay đổi sự phân bố dân cư và lao động.
C. tạo nên sự phát triển đồng đều về mức sống.
D. tạo nhiều việc làm và thu nhập cho nhân dân.

Câu 16. Ngư trường Cà Mau - Kiên Giang (nay là An Giang) là một trong những ngư trường lớn nhất nước ta do khu vực này có

- A.** các dòng hải lưu, thềm lục địa nông, nhiều cửa sông và bãi triều.
B. bờ biển khúc khuỷu, nhiều vùng vịnh, đầm phá, các đảo ven bờ.
C. các dòng hải lưu, nhiều cửa sông lớn, biển sâu, địa hình đa dạng.
D. bờ biển khúc khuỷu, hệ thống đảo ven bờ dày đặc, cửa sông lớn.

Câu 19. Cho thông tin sau:

Khí hậu mát mẻ với tổng nhiệt hoạt động từ 4500°C đến 7500°C , nhiệt độ trung bình các tháng dưới 25°C , mưa nhiều trên 2000 mm. Quá trình feralit diễn ra yếu. Thực vật phong phú, động vật xuất hiện các loài thú như gấu, sóc... Sự phân hóa đa dạng của thiên nhiên theo độ cao góp phần tạo nên sự độc đáo trong sản xuất của nước ta.

(Nguồn: SGK Địa lí lớp 12 – Bộ Kết nối tri thức với cuộc sống)

- A. Nội dung trên là đặc điểm tự nhiên của đai ôn đới gió mùa trên núi. (S)
B. Đai này có độ cao từ 2600 m trở lên nên chỉ có duy nhất ở dãy Hoàng Liên Sơn, thuộc miền tự nhiên Tây Bắc và Bắc Trung Bộ. (S)
C. Ở đai này, sinh vật phổ biến là các loài cận nhiệt đới, xen kẽ một số loài nhiệt đới, hệ sinh thái rừng cận nhiệt đới lá rộng xen lá kim hình thành và phát triển mạnh. (Đ)
D. Sự thay đổi nhiệt ẩm làm hạn chế quá trình feralit nhưng lại tăng cường phân hủy chất hữu cơ nên hình thành đất feralit có mùn và đất mùn. (S)

Câu 20. Cho thông tin sau:

Tổng diện tích rừng nước ta năm 2021 là hơn 14 745,2 nghìn ha, trong đó rừng tự nhiên chiếm 69,0%, còn lại là rừng trồng; tỉ lệ che phủ rừng đạt 42,0%. Các vùng có diện tích rừng lớn ở nước ta là Bắc Trung Bộ, Nam Trung Bộ, Trung du và miền núi phía Bắc.

(Nguồn: Tổng cục Thống kê năm 2022)

- A. Theo mục đích sử dụng, rừng của nước ta được chia thành nhiều loại. (Đ)
- B. Diện tích rừng của nước ta rất lớn, độ che phủ rừng khá cao do địa hình nước ta 3/4 là đồi núi. (S)
- C. Diện tích rừng tự nhiên của nước ta lớn do chủ trương của Nhà nước trong việc phục hồi và phát triển vốn rừng. (Đ)
- D. Biện pháp để bảo vệ tài nguyên rừng ở nước ta là trồng rừng trên đất trống, đồi trọc, giao quyền sử dụng đất rừng cho người dân. (Đ)

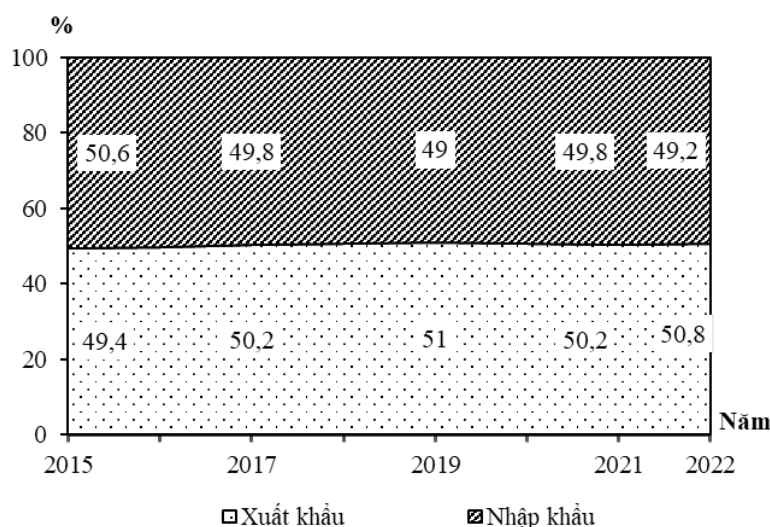
Câu 21. Cho thông tin sau:

Sản xuất, chế biến thực phẩm là ngành được phát triển từ lâu đời, phân bố rộng khắp cả nước, sản phẩm đa dạng. Chất lượng sản phẩm của ngành chế biến thực phẩm ngày càng được nâng cao, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm nhờ đẩy mạnh áp dụng các công nghệ mới vào sản xuất như công nghệ sinh học, công nghệ xử lý nhiệt, công nghệ bao bì và đóng gói.

(Nguồn: SGK Địa lí lớp 12 – Bộ Kết nối tri thức với cuộc sống)

- A. Ngành chế biến thực phẩm ở nước ta được phân thành 3 nhóm chính dựa vào nguồn nguyên liệu. (Đ)
- B. Cơ cấu sản phẩm chế biến thực phẩm đa dạng, phong phú chủ yếu do nguyên liệu phong phú, nhu cầu thị trường. (Đ)
- C. Chất lượng sản phẩm ngày càng được nâng cao nhằm đáp ứng nhu cầu của thị trường với chất lượng sống khá cao và đồng đều. (S)
- D. Việc áp dụng thành tựu cách mạng 4.0 vào sản xuất giúp cho ngành chế biến thực phẩm của Việt Nam có vị thế rất cao trên thị trường thế giới. (S)

Câu 22. Cho biểu đồ:



Biểu đồ cơ cấu trị giá xuất khẩu, nhập khẩu của nước ta, giai đoạn 2015 - 2022

(Nguồn: Niên giám thống kê Việt Nam 2022, NXB Thống kê, 2023)

Nhận xét sau đúng hay sai?

- A. Năm 2019, tỉ trọng trị giá xuất khẩu của nước ta là lớn nhất. (Đ)

- B.** Từ năm 2015 đến năm 2022, nước ta liên tục là nước xuất siêu. (S)
- C.** Từ năm 2015 đến 2021 tỉ trọng trị giá nhập khẩu giảm đi 1,8%. (S)
- D.** Từ năm 2015 đến năm 2022 tỉ trọng trị giá xuất khẩu tăng nhiều hơn nhập khẩu là 2,8% (Đ)

Câu 23. Thành phố Hồ Chí Minh có tổng lượng mưa trong năm là 1931 mm và lượng bốc hơi 1688 mm. Cho biết cân bằng ẩm trong năm của Thành phố Hồ Chí Minh là bao nhiêu mm?

Trả lời

Đáp án: $1931 - 1688 = 243$

Câu 24. Cho bảng số liệu:

Diện tích rừng và diện tích tự nhiên của nước ta năm 2010 và năm 2022

Năm	2010	2022
Tổng diện tích rừng (km^2)	133 900	147 901
Diện tích đất tự nhiên (km^2)	331 000	331 000

(Nguồn: Niên giám Thống kê Việt Nam 2023; Nxb Thống kê 2024)

Căn cứ vào bảng số liệu trên, hãy cho biết tỷ lệ che phủ rừng của nước ta năm 2022? (làm tròn kết quả đến một chữ số thập phân).

Trả lời

- **Đáp án:** Tỷ lệ che phủ rừng năm 2022: $147901 : 331000 \times 100 = 44,7 \%$

Câu 25. Cho bảng số liệu:

Số dân của nước ta phân theo giới tính, giai đoạn 2010 - 2022

(Đơn vị: Triệu người)

Năm	2010	2015	2020	2022
Nam	43,1	45,8	48,6	49,6
Nữ	44,0	46,4	49,0	49,9

(Nguồn: Niên giám Thống kê Việt Nam 2022, NXB Thống kê, 2023)

Cho biết số dân số nam năm 2022 tăng thêm so với năm 2010 bao nhiêu triệu người? (làm tròn kết quả đến một chữ số thập phân)

Trả lời

Đáp án: - Số dân nam tăng thêm: $49,6 - 43,1 = 6,5$ triệu người

Câu 26. Năm 2022, tổng số lao động từ 15 tuổi trở lên của nước ta là 51704,88 nghìn người, trong đó số lao động nam là 27527,09 nghìn người. Tính tỉ lệ lao động nữ từ 15 tuổi trở lên ở nước ta năm 2022. (làm tròn kết quả đến một chữ số thập phân)

Trả lời

- Số lao động nữ là: $51704,88 - 27527,09 = 24177,79$ nghìn người

- **Đáp án:** $24177,79 : 51704,88 \times 100 \approx 46,8$

Câu 27. Cho bảng số liệu:

Giá trị sản xuất ngành nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản ở nước ta, giai đoạn 2010 - 2021

(Đơn vị: nghìn tỉ đồng)

Năm	2010	2015	2021
Tổng	876,0	1 483,1	2 125,2
Nông nghiệp	675,4	1 111,1	1 502,2
Lâm nghiệp	22,8	43,4	63,3
Thủy sản	177,8	328,6	559,7

(Nguồn: Niên giám thống kê Việt Nam 2022, <https://www.gso.gov.vn>)

Cho biết tỉ trọng của khu vực nông nghiệp trong cơ cấu giá trị sản xuất ngành nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản của nước ta năm 2021 là bao nhiêu %? (làm tròn đến một chữ số thập phân)

Trả lời

- **Đáp án:** Tỉ trọng của nông nghiệp năm 2021 là: $(1502,2 : 2125,2) \times 100 \approx 70,7 \%$.

Câu 28. Năm 2024, nước ta có trị giá xuất khẩu hàng hóa là 405,9 tỉ USD và trị giá nhập khẩu hàng hóa là 381,0 tỉ USD. Hãy cho biết cán cân xuất nhập khẩu hàng hóa của nước ta năm 2024 là bao nhiêu tỉ USD (làm tròn kết quả đến một chữ số thập phân)

Trả lời

Đáp án: $405,9 - 381,0 \approx 24,9$

----- HẾT -----